

Phụ lục 7

DỰ KIẾN PHÂN CÔNG DẠY ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2026
(Thực hiện từ HK2, năm học 2025-2026)

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 368/KH-HLK ngày 13 tháng 10 năm 2025
của trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha)*

TT	Họ tên	Môn	Số tiết thừa HK1	Số tiết ôn thi	Số lớp	Số tuần	Hệ số quy đổi	Tổng tiết ôn thi	Ghi chú
1	Phạm Thị Ngọc Thùy	Ngữ văn	1	2	2	19	1-1	76	
2	Nguyễn Thị Ngọc Hân	Ngữ văn	0	2	2	19	1-1	76	
3	Trần Nguyễn Thùy Dương	Ngữ văn	0	2	2	19	1-1	76	
4	Hà Thị Mỹ Trinh	Ngữ văn	1	2	1	19	1-1	38	
5	Ngô Nguyễn Ngọc Dung	Ngữ văn	0	2	1	19	1-1	38	
6	Ngô Bích Phượng	Ngữ văn	0	2	1	19	1-1	38	
7	Nguyễn Thị Hồng Ngân	Ngữ văn	0	2	1	19	1-1	38	
8	Huỳnh Quốc Hào	Toán	1	2	1	19	1-1	38	
9	Lê Thị Trúc Hà	Toán	0	2	1	19	1-1	38	
10	Trịnh Văn Bé Ba	Toán	1	2	1	19	1-1	38	
11	Huỳnh Thị Kim Nga	Toán	0	2	1	19	1-1	38	
12	Nguyễn Ngọc Duệ	Toán	1	2	1	19	1-1	38	
13	Nguyễn Hoài Phúc	Toán	1	2	1	19	1-1	38	
14	Trần Vương Lập Đông	Toán	1	2	2	19	1-1	76	
15	Trần Đình Chiến	Toán	0	2	1	19	1-1	38	
16	Nguyễn Minh Triết	Toán	-1	2	1	19	1-1	38	
17	Nguyễn Thanh Vũ	Vật lí	2	2	1	19	1-1	38	
19	Hà Quốc Khanh	Vật lí	0	2	1	19	1-1	38	
20	Phạm Thị Huyền Thanh	Vật lí	0	2	1	19	1-1	38	
22	Lê Hoàng Nam	Vật lí	0	2	1	19	1-1	38	
23	Trần Nguyễn Hoàng Duy	Vật lí	3	2	1	19	1-1	38	
25	Ngô Văn Tới	Hoá học	0	2	1	19	1-1	38	
26	Võ Thị Ngọc Thắm	Hoá học	0	2	1	19	1-1	38	
27	Huỳnh Văn Hiền	Hoá học	0	2	1	19	1-1	38	
28	Nguyễn Bảo Sơn	Hoá học	-3	2	1	19	1-1	38	
31	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Sinh học	0	2	1	19	1-1	38	
33	Lê Văn Tính	Sinh học	1	2	1	19	1-1	38	
34	Trần Thị Lệ Thanh	Tiếng Anh	1	2	1	19	1-1	38	
35	Ngô T Minh Khánh	Tiếng Anh	0	2	1	19	1-1	38	
36	Nguyễn Phương Nam	Tiếng Anh	1	2	1	19	1-1	38	
37	Lý Đàm Mai Linh	Tiếng Anh	1	2	1	19	1-1	38	
39	Hồ Hải Thượng	Tiếng Anh	1	2	1	19	1-1	38	

TT	Họ tên	Môn	Số tiết thừa HK1	Số tiết ôn thi	Số lớp	Số tuần	Hệ số quy đổi	Tổng tiết ôn thi	Ghi chú
40	Nguyễn Bạch Phương Thảo	Lịch sử	4	2	1	19	1-1	38	
41	Phạm Trần Anh Thư	Lịch sử	4	2	1	19	1-1	38	
42	Kim Hải Vân	Địa lí	0	2	1	19	1-1	38	
43	Nguyễn Hữu Nhuận	GDKTPL	1	2	1	19	1-1	38	
CỘNG								1520	

Phụ lục 8**PHÂN CÔNG DẠY BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI NĂM HỌC 2025-2026**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 368/KH-HLK ngày 13 tháng 10 năm 2025
của trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha)*

TT	Họ tên	Môn	Số tiết thừa HK1	Số tiết ôn thi	Số lớp	Số tuần	Hệ số quy đổi	Tổng tiết ôn thi	Ghi chú
1	Lưu Linh Nhiệm	Ngữ văn	0	2	1	40	1-1	80	
2	Huỳnh Quốc Hào	Toán	1	2	1	40	1-1	80	
3	Hoàng Anh	Toán	1	1	1	40	1-1	40	
4	Nguyễn Thanh Vũ	Vật lí	2	1	1	40	1-1	40	
5	Nguyễn Chí Linh	Hoá học	0	2	1	40	1-1	80	
6	Nguyễn Thị Yến Chi	Sinh học	1	2	1	40	1-1	80	
7	Phạm Ngọc Bách	Tin học	2	1	1	40	1-1	40	
8	Phạm Trọng Khiêm	Tin học	2	1	1	40	1-1	40	
9	Phạm Trần Anh Thư	Lịch sử	4	2	1	40	1-1	80	
10	Lê Thị Thuý Hằng	Địa lí	2	2	1	40	1-1	80	
11	Lê Thị Lan Hương	Tiếng Anh	1	1	1	40	1-1	40	
12	Nguyễn Trọng Tín	Tiếng Anh	1	1	1	40	1-1	40	
CỘNG								720	